

Thái Sơn, ngày 17 tháng 9 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Trường Mầm non Thái Sơn kỳ họp thứ I năm học 2024 - 2025
V/v Quyết nghị dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

I. Thời gian, địa điểm, thành phần:

- Thời gian: ½ ngày từ 14 giờ, ngày 17 tháng 9 năm 2024
- Địa điểm: Văn phòng Trường MN Thái Sơn.
- Thành phần: 09/11 thành viên (Vắng Nga, Ngân: Luân chuyển cán bộ)

1. Bà Nguyễn Thị Oanh - Hiệu trưởng - BTCB;
2. Bà Ngô Thị Hạnh - Chủ tịch CD - Phó CTHĐ;
3. Bà Bùi Thị Hương - Đại diện phụ huynh;
4. Bà Phạm Thị Thịnh - Tổ trưởng tổ 5 Tuổi;
5. Bà Bùi Thị Tô Nga - TBTND;
6. Bà Phạm Thị Hương - Bí thư Đoàn thanh niên ;
7. Bà Nguyễn Thị Ngọc - Khối trưởng 4T;
8. Bà Mai Thị Thu Miên – Phó CTUBND xã;
9. Bà Phùng Thị Huyền – Kế toán.

II. Nội dung: Đồng chí Nguyễn Thị Oanh - Chủ tịch Hội đồng trường:

Nêu nhiệm vụ của buổi họp.

1. Thông qua dự thảo Kế hoạch và một số chỉ tiêu phấn đấu của Nhà trường trong năm học 2024 - 2025:

1.1. Những hoạt động trọng tâm trong năm học:

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ, không có hành vi bạo lực học đường
- Đảm bảo công tác VSATTP Năm học 2024-2025.
- Tích cực thực hiện công tác chuyên đổi số trong Quan lý, CS,ND,GD trẻ trong nhà trường.
- Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ cho trẻ: Ngày hội đến trường của bé, Rằm trung thu, Chiến sĩ tí hon, Bé khỏe ngoan, Vui tết thiếu nhi 1/6 và lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi.Tổ chức lễ hội mừng xuân.

- Trường lựa chọn triển khai và thực hiện giải pháp tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ làm giải pháp sáng tạo trong năm học 2024-2025(Đầu tư từ 1-2 lớp)

1.2. Các chỉ tiêu cơ bản phấn đấu

- * Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ
- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp
- 100 % giáo viên mầm non đạt trình độ trên chuẩn sư phạm mầm non(Tính cả đang học).
- Ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

- 100% CB- GV- NV có mặt cam kết không vi phạm bạo lực học đường, công tác phòng chống dịch và bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- 100% CB- GV- NV thực hiện nghiêm túc nội quy quy chế nhà trường;

* Công tác phát triển số lượng.

Căn cứ vào tình hình thực tế cơ sở vật chất của nhà trường, Kế hoạch của UBND huyện 552 cháu.

Phân đầu đạt và vượt chỉ tiêu UBND huyện giao.

- Riêng 5 tuổi: 100% số trẻ đến trường: Tính cả số trẻ đi học tại các cơ sở giáo dục khác.

* Công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

- Chế độ ăn đúng theo quy định: Số bữa ăn, nhu cầu khuyến nghị, cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi.

- 100% bếp ăn đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm.

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe ít nhất 1 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Giảm 1,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- 100% số trẻ đến trường được chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo quy định.

* Công tác GD

- 100% các nhóm, lớp thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày.

- Quan tâm thực hiện theo hướng “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- 85% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; 40,0% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh.

* Công tác chuyển đổi số

- Dẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, CS,ND,GD trẻ. Liên kết một số đơn vị cung cấp ứng dụng phần mềm vào công tác quản lý CS,ND,GD trẻ trong đó Phần mềm EDOC, có phần mềm thu của Yoyo School.

* Thi đua:

a) Tập thể:

- Chi bộ: Trong sạch Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Trường: Tập thể lao động Tiên tiến;

- Công đoàn: Vùng mạnh ;

- Lao động tiên tiến; 70-75 %;

b) Cá nhân:

- Chiến sĩ thi đua cấp Cơ sở; 6 Đ/c;

- Bằng khen Thành phố 02 Đ/c;

- Bằng khen Chính phủ: 01 Đ/c.

2. Dự kiến các khoản thu và huy động năm học 2024 - 2025:

Căn cứ thực hiện các khoản thu và huy động năm học 2024 - 2025:

- Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng, về việc quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành Phố Hải Phòng về việc sửa đổi, bổ sung điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 07 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Hướng dẫn liên sở số 86/HDLS-GDĐT- STC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của liên sở: GD&ĐT - Tài chính về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

- Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức học phí năm học 2024-2025 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng

- Hướng dẫn liên sở số 1044/HDLS-GDĐT-STC ngày 19/08/2024 hướng dẫn thực hiện thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2024 - 2025.

- Công văn số 2157/UBND-GD&ĐT ngày 19 tháng 08 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc quản lý các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện;

- Công văn số 2434/UBND-GD&ĐT ngày 13 tháng 09 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc tăng cường công tác quản lý các khoản thu năm học 2024-2025 sau cơn bão số 3 (Bão Yagi).

4.1.Khoản thu theo quy định: Học phí:

- Dự kiến thu:

Nhà trẻ		Mẫu giáo		Số tháng	Tổng thu
Mức thu	Số HS	Mức thu	Số HS		
92	75	85	477	9	427.005.000

Dự kiến chi: Tạo nguồn cải cách tiền lương nhằm mục đích tăng lương cơ sở hàng năm theo quy định của nhà nước hoặc chi thu nhập tăng thêm theo Nghị Quyết số 05/2022/NQ-HĐND và Nghị Quyết số 01/2023/NQ-HĐND

* Căn cứ vào thống nhất tại các cuộc họp Chi ủy, chi bộ nhà trường ngày 16/9/2024, Xin ý kiến thống nhất với các thành viên Hội đồng trường.

4.2. Các khoản thu dịch vụ theo quy định tại NQ 02/HĐND

TT	Các khoản thu	Mức thu theo văn bản quy định	Mức thu nhà trường triển khai	Nội dung chi
1	Tổ chức bán trú trong các cơ sở giáo dục			
1.1	Phục vụ ăn bán trú	30.000đồng/trẻ/ngày	25.000đồng/trẻ/ngày	+ Tiền ăn: 23.000 đồng/trẻ/ngày

				+ Tiền chất đốt: 2.000đồng/trẻ/ngày
1.2	Phục vụ hoạt động bán trú cho cá nhân học sinh			
	+ Đối với trẻ mới tuyển	360.000đồng/trẻ/năm	360.000đồng/trẻ/năm	Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú (đồ dùng cá nhân)
	+ Các năm học tiếp theo	200.000đồng/trẻ/năm	200.000đồng/trẻ/năm	
2	Chăm sóc bán trú			
2.1	Khoản thu hỗ trợ người nấu ăn, phục vụ chăm ăn, trông trưa, quản lý, vệ sinh bán trú	150.000đồng/trẻ/tháng	100.000đồng/trẻ/tháng (8 ngày trở nên thu đủ cả tháng, từ 1 đến 7 ngày thu 10.000đ/ngày)	+ Nộp thuế: 2% + Chi cho công tác quản lý: 5% (HT:1,5%; 2 HP:2,5; KT:1) hỗ người nấu ăn : 93%
2.2	Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính	10.000đồng/trẻ/giờ (Được thu 2 giờ)	5.000đồng/trẻ/giờ. 10.000đồng/trẻ/2giờ	+ Nộp thuế : 2% + Chi quản lý:11(HT :3,25; 2HP: 5.5; KT: 2,25%);, GV, NV trực tiếp làm ngoài giờ: 87%.
2.3	Dịch vụ chăm sóc trẻ mầm non Ngày thứ 7, Chủ nhật	50.000đồng/trẻ/ngày	40.000đồng/ngày/hs	+ Nộp thuế : 2% + Chi cho cán bộ, giáo viên, NV trực tiếp làm ngoài giờ: 98%
3.	Học tiếng anh liên kết do giáo viên người nước ngoài giảng dạy			
	+ Giáo viên người nước ngoài	35.000đồng/tiết/trẻ	27.500đồng/tiết/trẻ	+ 85% thanh toán cho bên trung tâm Số còn lại chi các mục 15%: + 0,3% thuế + 3% công tác quản lý +9% hỗ trợ giáo viên +2,7% cơ sở vật chất

4.3. Vận động tài trợ:

- Căn cứ thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục Quốc dân.

- Căn cứ nhu cầu thực tế Nhà trường đã dự kiến vận động tài trợ năm học 2024 – 2025 và đã được phụ huynh nhất trí vào cuộc họp PH cuối năm học 2023-2024.

1. Giá ép inox (KT D100,C100 x S45cm) – 10 cái x 2.500.000đ = 25.000.000đ

2. Tủ đồ dùng cá nhân sắt sơn tĩnh điện: 10 cái x 6.200.000đ = 62.000.000đ

3. Tủ thuốc trong lớp: 5 cái x 450.000đ = 2.250.000đ.

Tổng huy động 89.250.000đ

Trường đã lập tờ trình số 126/TTr-VĐTTr ngày 16/8/2024 đề nghị Phòng GD&ĐT phê duyệt về việc xin chủ trương vận động, tài trợ phục vụ cho giáo dục năm học 2024-2025,

- Do hậu quả cơn bão số 3, căn cứ văn bản số 3434/UBND-GDĐT ngày 13/9/2024 trường tạm dừng vận động tài trợ cho giáo dục năm 2024-2025 tại thời điểm đầu năm học.

* **Chế độ miễn giảm:** Miễn 100% cho những em học sinh thuộc hộ nghèo, con thương binh, bệnh binh, liệt sỹ và hưởng chế độ 202, mồ côi cả cha và mẹ, khuyết tật.

Giảm 50% cho những em học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (*trong trường hợp ở với ông bà*) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

Giảm 30% cho những em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có đơn xác nhận của địa phương và UBND xã xác nhận.

* Các dịch vụ do bên thứ 3 cung cấp: phục vụ trực tiếp hoạt động học tập, sinh hoạt của học sinh như quần áo đồng phục, Bảo hiểm toàn diện, sách vở ... Nhà trường không thu các khoản này mà có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn để cha mẹ học sinh chủ động lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa đảm bảo đúng mẫu mã, kiểu cách, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện kinh tế gia đình. Cụ thể:

- Bảo hiểm toàn diện học sinh:

Nhà trường tạo điều kiện để các công ty cung cấp dịch vụ bảo hiểm toàn diện học sinh phổ biến chế độ bảo hiểm toàn diện tới phụ huynh học sinh để PHHS chủ động lựa chọn đơn vị cung cấp và mức phí cho phù hợp với điều kiện của từng PHHS.

- Đồng phục: Áo cotton màu vàng không có cổ. Logo tên trường MN Thái Sơn trên ngực trái (Cả trai và gái). Quần Karo sooc kẻ vuông đen đỏ cho cả bạn gái, bạn trai. Các cháu mặc vào các ngày đầu và cuối tuần, các ngày hội, ngày lễ. Các ngày khác tùy phụ huynh chuẩn bị cho con. (Chủ trương đã triển khai và đã được phụ huynh nhất trí vào cuộc họp PH cuối năm học 2023-2024. Các bậc Phụ huynh học sinh tự may hoặc lựa chọn nhà cung cấp đồng phục theo mẫu nhà trường quy định).

- Đồ dùng học tập: Nhà trường có trách nhiệm tuyên truyền tới cha mẹ học sinh về danh mục đồ dùng học tập, sách vở cần có trong năm học để PH học sinh mua sắm phục vụ cho việc học tập của con trong cả năm.

* Chủ trương cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi LQTA khuyến khích các bậc phụ huynh tham gia đăng ký cho trẻ LQTA.

* *Kết quả:* 09/09 thành viên Hội đồng trường thống nhất với dự kiến kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học , dự kiến các khoản thu và huy động năm học 2024 - 2025, đạt tỉ lệ 100%.

III. Kết luận:

Hội đồng trường đều thống nhất với dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 và dự kiến các khoản thu và huy động của nhà trường năm học 2024-2025 thống nhất đưa ra Quyết nghị:

1. Thống nhất dự thảo chỉ tiêu dự kiến kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 và dự kiến các khoản thu và huy động của nhà trường năm học 2024-2025 ;

2. Hội đồng trường giao cho Bà Nguyễn Thị Oanh - Hiệu trưởng, phổ biến tới cha mẹ học sinh thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh; triển khai trước Hội đồng sư phạm nhà trường; báo cáo lãnh đạo cấp trên;

3. Các thành viên của Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện kế hoạch năm học 2024 – 2025 và các khoản thu chi của nhà trường năm học 2024-2025 . Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn thì báo với Chủ tịch Hội đồng trường - Hiệu trưởng để phối hợp cùng tháo gỡ.

4. Nghị quyết đã được Hội đồng trường biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ sau khi tổ chức Hội nghị CB,VC và người lao động và sau khi họp phụ huynh mở rộng.

Cuộc họp kết thúc lúc 9 giờ 0 phút cùng ngày và được Thư kí thông qua cho toàn thể Hội đồng trường cùng thống nhất, kí tên./.

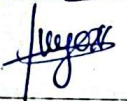
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG


Nguyễn Thị Oanh

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG


Bùi Thị Tô Nga

CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỢP HỘI ĐỒNG TRƯỞNG

HỌ TÊN	KÝ, GHI RÕ HỌ TÊN
1. Mai Thị Thu Miên	 Mai Thị Thu Miên
2. Bùi Thị Hương	 Bùi Thị Hương
3. Ngô Thị Hạnh	 Ngô Thị Hạnh
4. Phạm Thị Thịnh	 Phạm Thị Thịnh
5. Nguyễn Thị Ngọc	 Nguyễn Thị Ngọc
6. Phạm Thị Hường	 Phạm Thị Hường
7. Phùng Thị Huyền	 Phùng Thị Huyền

40
Pho